

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2020/HNGĐ-ST**
Ngày: 31-8-2020
V/v tranh chấp về ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Long Châu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Ân

Ông Nguyễn Văn Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Đồng Thị Kim Thoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Không tham gia.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 43/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2020 về việc “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thảo N, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khu B, ấp C, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh Hamid S, sinh năm 1979.

Địa chỉ: 54 Travers R, Residence Le F, Bat D, 13009, M, France.

(Chị N, Anh Hamid S có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn Chị Nguyễn Thảo N trình bày:

Chị và Anh Hamid S đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam theo Giấy chứng nhận kết hôn số 40 ngày 13/8/2018. Ngày 13/02/2019, chị sang Pháp chung sống với Anh Hamid S, thời gian đầu chung sống hạnh phúc đến khoảng cuối tháng 09/2019 vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do bất đồng ngôn ngữ và quan điểm sống, anh chị không tìm được tiếng nói chung nên không thể hàn gắn. Ngày 14/12/2019, chị trở về Việt Nam và vợ chồng sống ly thân từ thời điểm đó đến nay. Hiện tại Anh Hamid S cũng đã có văn bản đồng ý ly hôn với chị. Nay chị xác định

không còn tình cảm với Anh Hamid S, vợ chồng không có khả năng đoàn tụ nên yêu cầu được ly hôn với Anh Hamid S.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị N khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Theo Đơn xin vắng mặt ngày 20/01/2020 (đã được hợp pháp hóa lãnh sự), bị đơn Anh Hamid S trình bày:

Anh và Chị Nguyễn Thảo N đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam. Do chưa tìm hiểu kỹ, kết hôn vội vàng nên sau khi kết hôn vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, bất đồng, cả hai không tìm được tiếng nói chung dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn. Anh đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị N và xin được vắng mặt trong các buổi làm việc, hòa giải, xét xử của Tòa án.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Anh Hamid S khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thảo N và Anh Hamid S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đơn của Anh Hamid S đã được chứng thực hợp pháp. Căn cứ các điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thảo N và Anh Hamid S tự nguyện kết hôn với nhau, được Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 40 ngày 13/8/2018 nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Hiện tại chị N và Anh Hamid S không chung sống với nhau, quan hệ tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng hàn gắn đoàn tụ, nên căn cứ Điều 56 và Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giải quyết cho chị N được ly hôn với Anh Hamid S.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thảo N và Anh Hamid S trình bày không có và không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thảo N phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các điều 28, 37, 147, 227, 228, 238, 474, 475, 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng các điều 51, 56, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Nguyễn Thảo N về việc “Ly hôn”.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thảo N được ly hôn Anh Hamid S.
- Về con chung: Không xem xét, giải quyết.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thảo N phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000đ tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu số 0003813 ngày 06/5/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai được tính trừ vào án phí sơ thẩm chị N phải chịu. Chị N đã nộp xong tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thảo N được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày; Anh Hamid S được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 01 (một) tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- UBND H. Nhơn Trạch;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Long Châu